

Bản án số: **01/2022/HS-ST**

Ngày: 18/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Hưng

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Ngô Gia Khánh.

Bà Trần Thị Lệ Dung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18/01/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2021/HSST ngày 22/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 05/01/2022 đối với:

Bị cáo: Họ và tên **Phạm Văn H**, sinh năm 1992, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 14, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang H1 và bà Ngô Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2021, chuyển tạm giam ngày 28/9/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Phạm Quang H1, sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm 14, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn K; anh Trần Trọng Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Phạm Văn H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 8 giờ ngày 21/9/2021, Phạm Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35F3-6297 từ nhà đến khu vực bãi cát thuộc xóm 3, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy. Tại đây, H hỏi và mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ của một người đàn ông không quen biết

khoảng 30 tuổi với giá 200.000 đồng. Sau đó, H cầm gói ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 8 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường bê tông, trước cửa Phòng giáo dục cũ thuộc phố T, thị trấn P, huyện K, H dừng xe lại định mở gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ của H 01 gói nhỏ gói bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 xe mô tô biển kiểm soát 35F3-6297, 01 bơm tiêm loại 01ml/cc; 01 ống Novocaine 3% chưa qua sử dụng.

Tiến hành mở niêm phong 01 gói nhỏ thu giữ của H bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng là 0,27 gam ký hiệu M, gửi trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 715/KLGD-PC09-MT ngày 28/9/2021: Kết luận mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M có khối lượng: 0,2736 gam là ma túy, loại Heroine

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 20/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định ghi số 715/KLGD-PC09-MT, bên trong có 0,1989 gam Heroine cùng vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 bơm kim tiêm; 01 ống NOVOCAIN.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 21/8/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà đến bãi cát thuộc xóm 3, xã T tìm mua ma túy. Bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết và mua được của người này 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng rồi cầm ở tay phải đi tìm nơi sử dụng, khoảng 8 giờ 50 phút cùng ngày khi đến khu vực trước cửa Phòng Giáo dục cũ thuộc phố T, thị trấn P, huyện K, bị cáo định mang ma túy ra để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có khối lượng 0,27 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân; 01 xe máy, 01 bơm kim tiêm loại 01ml/cc và 01 ống NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, Biên bản cân xác định khối lượng, Kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo và lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép 0,2736 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt, mới sử dụng ma túy từ tháng 5/2021.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc Heroine: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi ở khu vực xóm 3, xã T, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35F3-6297 mang tên anh Tạ Văn B, trú tại xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Quá trình điều tra xác định: Ngày 28/3/2002, anh Bình đã bán chiếc xe trên cho ông Phạm Quang H1 (là bố đẻ bị cáo) nhưng chưa sang tên. Sáng ngày 21/9/2021, bị cáo mượn xe của ông H1 đi làm, ông H1 không biết bị cáo dùng xe để đi mua ma túy. Đây là tài sản hợp pháp của ông H1, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã trả lại cho ông H1.

Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định ghi số 715/KLGD-PC09-MT bên trong có 0,1989 gam Heroine cùng vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 bơm kim tiêm loại 01ml/cc và 01 ống NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng. Đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn H** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 21/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định ghi số 715/KLGD-PC09-MT bên trong có 0,1989 gam Heroine cùng vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 bơm kim tiêm loại 01ml/cc và 01 ống NOVOCAIN 3%.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/12/2021 giữa cơ quan CSĐT công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng